

Hoài Thanh, ngày 21 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 phường Hoài Thanh

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND phường)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021;
- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;
- Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;
- Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;
- Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;
- Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Quyết định số 16/QĐ-TWPCTT ngày 23/8/2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai Ban hành tạm thời Sở tay hướng dẫn Công tác phòng, chống thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19;
- Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai.
- Kế hoạch số 77-KH/TU ngày 9/7/2020 của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phòng, chống thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh là các hoạt động phòng, chống thiên tai đảm bảo hai mục tiêu: Giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và đảm bảo phòng chống dịch trong quá trình triển khai các hoạt động PCTT, đặc biệt tại vùng có dịch bệnh và vùng có nguy cơ dịch.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 được xây dựng trên cơ sở vừa phục vụ phòng chống dịch Covid-19 vừa đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai.

- Phòng, chống thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh được thực hiện theo phương châm: 4 tại chỗ + 5K + Vắc xin; thực hiện nghiêm túc phương châm "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư tại chỗ và hậu cần tại chỗ) và "ba sẵn sàng" (chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả).

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư, nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn.

III. ĐẶC ĐIỂM VỀ TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Vị trí địa lý

- Phường Hoài Thanh được thành lập kể từ ngày 01/6/2020 theo Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH14 ngày 22/4/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Là phường ven biển nằm ở phía Đông thị xã Hoài Nhơn, diện tích tự nhiên 16,56 km² với 10 khu phố. Phía Bắc giáp phường Tam Quan Nam. Phía Nam giáp phường Hoài Xuân và phường Hoài Hương. Phía Tây giáp phường Hoài Tân và phường Hoài Thanh Tây. Phía Đông giáp phường Hoài Hương và Biển Đông.

2. Đặc điểm địa hình

Là một phường đồng bằng nên độ chia cắt cũng như độ chênh lệch về độ cao giữa các khu vực trong phường gần như không đáng kể. Nơi cao nhất trên địa bàn nằm về phía Nam, khu vực tiếp giáp với phường Hoài Xuân với độ cao khoảng 225m so với mực nước biển. Nơi bị chia cắt mạnh nhất của phường nằm ở khu vực phía Tây, nơi giáp ranh với phường Hoài Thanh Tây và phường Hoài Tân với ranh giới tự nhiên là con Sông Cạn. Còn các khu vực khác thì địa hình tương đối bằng phẳng không có sự thay đổi nhiều về độ cao.

3. Đặc điểm khí hậu, tình hình thiên tai trên địa bàn

Hoài Thanh thuộc khí hậu duyên hải Nam Trung Bộ - miền khí hậu Đông Trường Sơn. Có hai mùa rõ rệt, mùa khô từ tháng 1 – 8, mùa mưa từ tháng 9 – 12, thường xuất hiện nắng nóng và khô hạn. Mùa mưa thường chịu ảnh hưởng các cơn bão với tần suất trung bình từ 1 – 2 cơn/năm, thường gây ra lũ lụt.

Khí hậu: có tổng lượng mưa năm từ 2.200 mm trở lên, nhiệt độ trung bình năm dưới 26°C. Nhiệt độ trung bình hàng năm là 27,1°C. Trung bình cao nhất là 34,6°C, trung bình thấp nhất là 19,9°C. Biên độ ngày đêm trung bình 5 - 8°C.

Mùa mưa ngắn, chỉ tập trung vào 4 tháng từ tháng 9 – 12, chiếm 70% đến 80% tổng lượng mưa năm. Do mùa mưa ngắn, cường độ mưa lớn nên thường gây ngập, lụt làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân.

Mùa khô kéo dài từ tháng 1 – 8, lượng mưa 20% đến 30% tổng lượng mưa năm. Mùa khô thường xảy ra khô hạn, thiếu nước cho sản xuất, sinh hoạt.

- Gió, bão: Bão thường tập trung vào tháng 9, 10, 11. Nhiều nhất là tháng 10 chiếm 47% tổng số cơn bão đổ bộ.

Hoài Thanh có ba loại thiên tai chính là bão, lũ lụt và hạn hán.

Bão và áp thấp nhiệt đới thường xuất hiện vào mùa mưa từ tháng 9 – 12. Trung bình mỗi năm chịu tác động trực tiếp của 1 – 2 cơn bão. Khi vào đất liền, bão gây gió mạnh tới cấp 11 – 12. Theo phân vùng của Bộ Tài nguyên và Môi trường, bão đổ bộ vào phường có thể tới cấp 16. Bão thường gây mưa từ 200 – 300 mm trong 2 – 3 ngày.

Lũ lụt xảy ra bình quân mỗi năm xảy ra 1 - 2 đợt lũ. Lũ chính vụ xuất hiện vào tháng 10, 11. Thời gian mưa gây lũ mỗi đợt thường từ 2 – 3 ngày, có đợt lên đến 5 ngày; tổng lượng mưa từ 200 – 300 mm, có đợt lên đến 400 – 750 mm.

Khô hạn xảy ra khi tháng 1 – 8 có lượng mưa ít, thiếu hụt từ 50 – 70% so với lượng mưa trung bình nhiều năm cùng kỳ, nhiệt độ cao, độ ẩm thấp. Hầu hết các lưu vực sông thường xảy ra khô hạn khi nắng nóng kéo dài.

4. Đặc điểm dân sinh

a) Mật độ dân số

Dân số trung bình của Hoài Thanh năm 2020 (theo Niên giám thống kê) là 12.585 người; dân số nam 6.224 người, chiếm 49,46%, dân số nữ 6.361 người, chiếm 50,54%. Trong đó, người Kinh chiếm 100%. Mật độ dân số trung bình 759,9 người/km².

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên năm 2020 là 7.578 người. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc đã qua đào tạo đạt 90%.

b) Toàn phường có 3.865 trẻ em, 1.854 người cao tuổi, 6.361 phụ nữ, 472 người khuyết tật, 182 người nghèo... là đối tượng dễ bị tổn thương, đặc biệt quan tâm khi có thiên tai xảy ra.

c) Vùng có nguy cơ

Các khu phố An Dinh 1, An Dinh 2, An Lộc 1, An Lộc 2, Mỹ An 2, Lâm Trúc 1, Lâm Trúc 2 thường xuyên ảnh hưởng của thiên tai; một số khu phố giáp ranh với các phường như An Dinh 1, An Dinh 2, Mỹ An 2, Mỹ An 1, Trường An 1, Trường An 2, Lâm Trúc 1, Lâm Trúc 2 là khu vực có mức độ nguy cơ dịch bệnh.

Trong các đợt mưa lũ hàng năm vào khoảng tháng 10 tháng 12 mức độ thiệt hại nhiều hơn so với các vùng khác. Khi xảy ra thiên tai, khả năng hỗ trợ ứng phó sẽ khó khăn hơn. Loại hình thiên tai thường xảy ra mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất, hạn hán, cháy rừng.

5. Đặc điểm kinh tế - xã hội

Tổng giá trị sản xuất tăng trưởng năm 2020 đạt 1.274 tỷ đồng (giá trị so sánh 2010), tăng bình quân 10,2%/năm (NQ 10%). Trong đó: công nghiệp tăng 24,8% (NQ 19%), thương mại - dịch vụ tăng 27,8% (NQ 25%) ngư, nông, lâm nghiệp tăng 8,4% (NQ 5,5%). Cơ cấu kinh tế: công nghiệp - xây dựng - dịch vụ chiếm 42,24% (NQ 48%), ngư - nông - lâm nghiệp chiếm 57,76% (NQ 52%). Thu nhập bình quân đầu người ước trên 58 triệu đồng/người/năm, đạt 145% nghị quyết (NQ 40 triệu), tăng 20,5 triệu đồng so năm 2015; thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt dự toán. Giáo dục và đào tạo có bước chuyển biến tích cực có 4/4 trường đạt chuẩn quốc gia (100%). Các vấn đề xã hội được chú trọng thực hiện, đời sống của Nhân dân được nâng lên; quốc phòng, an ninh được giữ vững; chính trị - xã hội ổn định.

Sáu tháng đầu năm năm 2021, do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp nên tổng giá trị sản xuất thấp so với cùng kỳ năm trước.

6. Đặc điểm cơ sở hạ tầng

a) Nhà ở

Toàn phường có 1.132 nhà kiên cố trên tổng số 3.287 nhà, chiếm 34,4%; còn 35,6% là nhà bán kiên cố. Nhà bán kiên cố chỉ chịu được gió bão cấp 8. Vì vậy, khi xảy ra gió bão cấp 8 trở lên, các hộ gia đình nhà đơn sơ phải thực hiện sơ tán trước về nơi trú tránh an toàn.

b) Cơ sở giáo dục, đào tạo

Toàn phường có 04 trường học phổ thông, trong đó có 01 trường mầm non (02 cơ sở), 02 trường tiểu học, 01 trường Trung học cơ sở.

Với 94 cán bộ giáo viên nữ, 330 học sinh mầm non, 972 học sinh tiểu học và 757 học sinh trung học cơ sở là đối tượng dễ bị tổn thương bởi mưa bão, lũ lụt.

c) Hệ thống y tế

Hệ thống cơ sở y tế của phường gồm 01 trạm y tế. Đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Trạm y tế phường đã được kiên cố hóa, chống chịu được gió bão cấp 9 – 10, là nơi khám chữa bệnh kết hợp tránh trú gió bão cho nhân dân.

d) Hệ thống đường giao thông

Loại hình giao thông gồm đường bộ. Hệ thống giao thông đường bộ có trên 81,47 km. Hệ thống đường chính có 05 tuyến, tổng chiều dài 14,63 km; 66,84 km đường chuyên dùng.

Hiện nay, hệ thống giao thông cơ bản đã đạt chuẩn; các đường trục khu phố được bê tông hóa 32,56 km/37,67 km đạt 86,44%.

Một số tuyến đường chính thường bị ngập và chia cắt, cần quan tâm như: tại khu phố An Dinh 1, An Dinh 2 (đường Nguyễn Thái Học), An Dinh 1 (đường Đinh Núp), An Dinh 2 (đường Tân Đà), Mỹ An 2 (đường Nguyễn Thái Học).

Hiện nay các cầu, cống trên các tuyến đường chính đã được mở rộng, nâng cấp, tuy nhiên chưa được thông thoáng, làm cản trở dòng chảy lũ, gây úng ngập và kéo dài thời gian ngập.

e) Hệ thống thủy lợi

Có 11,5 km kênh mương, kênh đất khoảng 3,014 km. Hàng năm lũ lụt gây sạt lở, bồi lấp kênh mương, ảnh hưởng đến sản xuất.

g) Hệ thống điện lưới

Phường có điện lưới quốc gia. Hệ thống điện đang vận hành an toàn, bảo đảm cung cấp điện ổn định. Tuy nhiên, cần quan tâm bảo trì, nâng cấp hệ thống điện để bảo đảm vận hành an toàn trong mùa mưa, bão.

h) Hệ thống nước sinh hoạt

Tổng số hộ dân 3.287 hộ, trong đó, tổng số hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh là 3.287 hộ, đạt 100%. Tuy nhiên, tỷ lệ số hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh chưa thật sự ổn định, thường biến động, chịu ảnh hưởng trực tiếp của điều kiện khí hậu, thiên tai như: Trong mùa khô năm 2020, có hơn 966 hộ thiếu nước sinh hoạt, chiếm 29%. Công trình cấp nước sạch trên địa bàn hiện đang thực hiện.

7. Các cơ sở tôn giáo

Cơ sở Phật giáo có 02 Chùa. Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội, cơ sở hạ tầng tôn giáo những năm gần đây được trùng tu, xây dựng kiên cố. Bên cạnh việc tín ngưỡng, các cơ sở tôn giáo còn là nơi trú tránh bão, lũ lụt của nhân dân.

8. Đánh giá rủi ro thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai

Trong 10 năm gần đây hạn hán, bão, lũ lụt xảy ra thường xuyên, nhiều đợt trong năm toàn địa bàn phường bị ảnh hưởng của thiên tai hàng năm. Dịch bệnh COVID-19 đã xảy ra ảnh hưởng trực tiếp đến địa phương từ tháng 6 năm 2021, khu vực có mức độ nguy cơ dịch bệnh tại các khu phố giáp ranh với các phường khác trong thị xã.

- **Về bão, áp thấp nhiệt đới:** Bão và áp thấp nhiệt đới thường xuất hiện vào mùa mưa từ tháng 9 – 12. Trung bình mỗi năm chịu tác động trực tiếp của 1 - 2 cơn bão. Khi vào đất liền, bão gây gió mạnh tới cấp 11 – 12 trở lên gây thiệt hại nặng nề về ngư dân, tàu thuyền và cơ sở hạ tầng trong phường, đã tàn phá nhà cửa, cơ sở hạ tầng, kinh tế - xã hội; đời sống người dân gặp nhiều khó khăn.

- **Về lũ lụt:** Lũ chính vụ xuất hiện vào tháng 10, 11. Thời gian mưa gây lũ mỗi đợt thường từ 2 – 3 ngày, có đợt lên đến 5 ngày, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế xã hội của phường.

- **Về hạn hán:** Thường xảy ra khô hạn từ tháng 1 – 8 khi có lượng mưa ít. Hạn hán gây thiệt hại đáng kể cho sản xuất và đời sống. Thiếu nước, đất nông nghiệp phải bỏ hoang hoặc chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Vật nuôi sinh dịch bệnh và chết làm ô nhiễm môi trường.

2. Đánh giá năng lực ứng phó thiên tai

- Chỉ đạo các hoạt động PCTT đảm bảo phòng, chống dịch bệnh của phường phải đảm bảo gồm:

+ Đảm bảo số lượng cán bộ, thành viên trong lực lượng PCTT có đủ khi thiên tai, dịch bệnh xảy ra. Trang bị kiến thức, kinh nghiệm về an toàn phòng, chống cho bản thân và hướng dẫn cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Trang bị các vật tư y tế và đồ bảo hộ y tế đúng theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Hoạt động cần làm nếu phát hiện người dân có triệu chứng nghi nhiễm dịch bệnh hoặc xuất hiện F0 trong hoạt động PCTT.

+ Phương tiện, vật tư: số lượng, chủng loại, chất lượng đảm bảo an toàn phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

+ Nhu yếu phẩm: số lượng, chủng loại, chất lượng đảm bảo nhu yếu phẩm của lực lượng PCTT, dịch bệnh.

+ Nhận thức, thái độ, động cơ của tổ chức, doanh nghiệp, người dân về đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh trong các hoạt động PCTT.

3. Đánh giá về tình trạng dễ bị tổn thương

Bão, lũ lụt, khô hạn, dịch bệnh xảy ra. Ba đối tượng chính là con người, nền sản xuất và cơ sở hạ tầng bị thiệt hại nghiêm trọng.

Hạn hán thường xảy ra trên toàn phường. Ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống và sản xuất người dân tập trung các khu phố: An Lộc 1, An lộc 2, Mỹ An 1, Mỹ An 2, Trường An 1, Trường An 2, Lâm Trúc 1.

IV. HIỆN TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Hệ thống chỉ huy PCTT và TKCN

Chủ tịch UBND phường quyết định thành lập, phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban PCTT – TKCN và PTDS phường; trong đó, Chủ tịch UBND phường là Trưởng ban Ban chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS phường phụ trách chung, trực tiếp chỉ huy công tác PCTT - TKCN và PTDS trong phường. Phó Chủ tịch UBND phường là Phó Trưởng ban thường trực giúp Trưởng ban giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách về PCTT – TKCN và PTDS. Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự phường là Phó trưởng ban phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn thiên tai, tổ chức tìm kiếm cứu nạn và phòng, thủ dân sự. Trưởng Công an phường là Phó trưởng ban phụ trách công tác cứu nạn , công tác đảm bảo an ninh trật tự.

Công chức Văn phòng – Thống kê là bộ phận thường trực của Ban chỉ huy PCTT và TKCN phường. Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS đã được thành lập theo Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND phường; phân công nhiệm vụ thành viên tại Quyết định số 02/QĐ-BCHPCTT ngày 17/9/2021; quy chế hoạt động tại Quyết định số 01/QĐ-BCHPCTT ngày 17/9/2019 của Ban chỉ huy PCTT và TKCN phường.

BCĐ phòng, chống dịch phường được kiện toàn do Bí thư Đảng ủy phường là Trưởng Ban chỉ đạo. UBND phường thành lập Trung tâm chỉ huy phòng chống dịch bệnh COVID-19 do Chủ tịch UBND phường làm Chỉ huy trưởng.

Trước thiên tai chủ động theo dõi sát tình hình, diễn biến thiên tai, dịch bệnh và vùng có mức độ nguy cơ dịch bệnh. Xem xét thành lập Tổ công tác gồm đại diện cơ quan PCTT, y tế để hỗ trợ thực hiện các hoạt động PCTT, dịch bệnh. Xem xét đề nghị tiêm phòng và xét nghiệm các thành viên Tổ công tác, lực lượng PCTT, phòng, chống dịch bệnh. Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, phương án, kịch bản PCTT đảm bảo phòng, chống dịch bệnh. Đề nghị tập huấn kiến thức, kỹ năng về PCTT, phòng, chống dịch bệnh; diễn tập PCTT gắn với PCDB, chú trọng hoạt động: sơ tán người dân; an toàn, an ninh, trật tự tại điểm tránh trú; kịch bản xử lý tình huống xuất hiện người nghi hoặc có triệu chứng nghi nhiễm bệnh, có F0 tại điểm tránh trú an toàn.

Trong thiên tai bám sát phương án, kịch bản xây dựng để điều hành, chỉ đạo, ra quyết định tại chỗ theo tình hình thiên tai dịch bệnh...

Sau thiên tai chỉ đạo thu thập, cập nhật thông tin PCTT trong bối cảnh dịch bệnh...

2. Lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị phục vụ phòng chống thiên tai

- Lực lượng: Tại phường 100% cán bộ, công chức cơ quan phường: 95 người, trong đó: Lãnh đạo cơ quan, cán bộ, công chức 20 người, Ban chỉ huy ở phường 27 người, Công an 08 người (cả Ban bảo vệ dân phố), Ban chỉ huy Quân sự phường 40 người (Chỉ huy 3, dân quân thường trực 9, dân quân cơ động 28). Trong đó:

Lực lượng xung kích PCTT, phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn (*thực hiện nhiệm vụ theo Phần 4, Quyết định số 16/QĐ-TWPCCTT ngày 23/8/2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai Ban hành tạm thời Sổ tay hướng dẫn Công tác phòng, chống thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19*). Các đội xung kích PCTT, phòng, chống dịch bệnh phường được củng cố, kiện toàn theo Quyết định số 08/QĐ-TWPCCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai và các văn bản quy định về phòng, chống dịch bệnh Thành phần của Đội bao gồm Dân quân tối thiểu (40), Công an phường (8), Hội Chữ thập đỏ (1), Hội Cựu chiến binh (3), Đoàn thanh niên (6), Hội Phụ nữ (2), Công chức địa chính - xây dựng (1), Công chức văn phòng - thống kê (1), Công chức văn hóa - xã hội (1), Y tế (1) và cán bộ khu phố (6). Đội Xung kích PCTT phường là lực lượng thường trực, thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công của Trưởng ban Ban chỉ huy cấp phường.

Tại khu phố: 100 người (mỗi khu phố 10 người, gồm cấp ủy đảng, Trưởng, Phó khu phố, Ban công tác Mặt trận, các đoàn thể, Tổ bảo vệ dân phố, dân quân tại chỗ, đảng viên, giáo viên).

Ngoài ra trong trường hợp khẩn cấp có thể huy động lực lượng nhân dân trong phường.

- Phương tiện tại chỗ toàn phường: 03 xe máy đào, 3 xe ô tô khách từ 12 đến 26 chỗ ngồi, 10 ô tô tải từ 2 tấn trở lên, 06 ghe, sông nhỏ. Phương tiện chủ yếu huy động lực lượng tại địa bàn, vận động các doanh nghiệp đang thi công công trình tại địa bàn hỗ trợ. Công cụ phòng, chống dịch bệnh: sinh phẩm, vật tư y tế, trang thiết bị phòng, chống dịch cần thiết.

- Vật tư tại chỗ toàn phường: 63 áo phao, 68 phao tròn, 02 phao bè. Chuẩn bị vật tư PCTT để chủ động, sẵn sàng ứng phó trong tình huống các khu điều trị, chăm sóc và khu cách ly người nhiễm bệnh dịch bị thiệt hại bởi thiên tai.

- Đảm bảo phương tiện, vật tư, trang thiết bị luôn sẵn sàng để sử dụng và huy động kịp thời theo phương án ứng phó, đặc biệt phát sinh tình huống khẩn cấp. Huy động, linh hoạt sử dụng các phương tiện, vật tư PCTT, sinh phẩm, vật tư y tế, trang thiết bị phòng, chống dịch đã lên trong danh sách từ trước.

- Đề nghị BCH thị xã hỗ trợ phương tiện, trang thiết bị, bao cát...đảm bảo dự phòng xử lý sự cố khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

- Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN phường liên hệ với 10 cơ sở nhà phân phối trên địa bàn phường nắm chắc số lượng, chủng loại lương thực, thực phẩm để trong trường hợp cần thiết huy động kịp thời. Một số lượng lớn gạo, mì gói, nước uống và các hàng hóa, nhiên liệu được dự trữ trước mùa mưa bão và trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Trạm Y tế tổ chức dự trữ đủ các cơ sở thuốc để chữa bệnh, khử khuẩn nước, tiêu độc khử trùng vùng thiên tai và dịch bệnh.

- Vận động các hộ dân nơi thường bị cô lập do ngập lụt, dự trữ lương thực, thực phẩm đủ dùng trong 7 ngày; yêu cầu các cơ sở xây dựng sẵn sàng thiết bị, xe máy để hỗ trợ ứng phó trong thiên tai, dịch bệnh khi cần thiết.

- Sau thiên tai các phương tiện, vật tư phòng, chống dịch được kiểm kê, đánh giá chất lượng để xem xét bổ sung, sửa chữa sẵn sàng cho các đợt thiên tai tiếp theo.

3. Thông tin, truyền thông trong Phường, chống thiên tai

- Truyền tin về công tác chỉ đạo, chỉ huy: UBND phường và Ban Chỉ huy Phường, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, Ban Chỉ đạo, Trung tâm chỉ huy phòng, chống dịch bệnh COVID-19 phường có trách nhiệm phổ biến nội dung văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thiên tai và phòng, chống dịch bệnh đến cộng đồng và người dân. Phương thức truyền phát văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thông qua: Văn bản điện tử, email, SMS, hệ thống phát thanh, truyền đạt trực tiếp và các hình thức khác.

- Truyền tin về thiên tai, dịch bệnh và công tác chỉ đạo, chỉ huy đến tổ chức, cá nhân quản lý phương tiện hoạt động trên biển thông qua Đài truyền thanh và các hệ thống thông tin khác như hộ gia đình, cá nhân.

4. Năng lực và nhận thức của cộng đồng trong Phòng, chống thiên tai

Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS phường thành lập cuối năm 2014 theo Luật Phòng chống thiên tai và được kiện toàn hàng năm, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 phường được thành lập và củng cố kiện toàn kịp thời tham mưu UBND phường quản lý hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phòng, chống dịch bệnh, chỉ huy, điều hành trên phạm vi toàn phường.

Năng lực phòng chống thiên tai, phòng, chống dịch bệnh của phường đã nâng lên một bước thông qua các hoạt động đào tạo, tập huấn, diễn tập, truyền thông hàng năm, nhất là hoạt động của Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng. Cán bộ, người dân có các hoạt động tích cực trong công tác phòng chống thiên tai, phòng, chống dịch bệnh. Các phương án ứng phó thiên tai, kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp xã được chú trọng rà soát, cập nhật. Công tác chuẩn bị phòng tránh thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ” được triển khai thực hiện tại các cấp, các ngành. Người dân dự trữ trước lương thực, nhu yếu phẩm đủ dùng 7 ngày khi mưa lũ, bão. Khi sửa chữa, xây dựng nhà thì xây dựng kiên cố để chống được bão; nền nhà được tôn cao để vượt mức lũ cao nhất đã từng xảy ra. Trong nhà có bố trí gác lửng, hoặc có sàn bê tông để chứa lương thực và tránh lũ. Thầy, cô giáo chú trọng việc quản lý học sinh trong mùa mưa lũ; không cho các em ra khỏi trường khi không có phụ huynh đưa đón. Nhà trường chủ động cho học sinh nghỉ học khi bão, mưa lớn ảnh hưởng.

V. NỘI DUNG VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Phòng ngừa

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống thiên tai, dịch bệnh

Thông qua các chương trình đào tạo, tập huấn do UBND thị xã tổ chức, phối hợp tổ chức; lồng ghép các chương trình hội nghị, hội thảo phường.

b) Tổ chức thông tin, tuyên truyền về thiên tai, dịch bệnh thông qua hệ thống thông tin đại chúng

Nâng cao nhận thức và kiến thức của cộng đồng về phòng tránh thiên tai, dịch bệnh bằng các chương trình: truyền thông để phát thanh trên Đài truyền thanh phường; phổ biến kiến thức PCTT trong nhà trường; tuyên truyền với hình thức báo chí, băng rôn, tờ rơi, biểu diễn văn nghệ...

- Rà soát, xác định khu vực nguy hiểm, có kế hoạch di dời dân cư ra khỏi vùng có rủi ro thiên tai cao, vùng có nguy cơ dịch bệnh.

2. Xây dựng phương án ứng phó thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh

a) Đối với bão, ATNĐ

- Thông tin, truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng, kỹ năng phòng tránh lũ, mưa lớn, ngập lụt (kể cả truyền thanh lưu động). Trong bất cứ trường hợp nào cũng phải đảm bảo Nhân dân được thông tin về diễn biến thiên tai, dịch bệnh.

- Tổ chức sơ tán tất cả các hộ dân có nhà ở yếu; các hộ dân khu vực vùng trũng, thấp, vùng thường xuyên bị ngập sâu, vùng nguy cơ sạt lở đất, bờ sông, bờ suối đến các công trình kiên cố, an toàn hơn.

- Sẵn sàng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc men cần thiết để cứu trợ Nhân dân trong vùng.

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện cho công tác PCTT và hỗ trợ Nhân dân vùng thiên tai trong việc di dời, sơ tán, phòng, tránh thiên tai. Sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị hiện có, nhất là kết hợp sử dụng các máy móc, thiết bị phục vụ thi công các công trình xây dựng trên địa bàn, để phục vụ công tác phòng chống thiên tai; có phương án chuẩn bị các khu cách ly để phục vụ bố trí sơ tán người dân trong điều kiện mưa bão và phòng chống dịch Covid-19.

- Làm việc với trường học, cơ sở tôn giáo... trên địa bàn tạo điều kiện cho Nhân dân đến trú, tránh thiên tai. Trong đó, chú ý việc chọn cơ sở phục vụ phòng chống dịch Covid-19 vừa đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai.

- Sẵn sàng lực lượng thường trực 24/24 giờ và triển khai cứu hộ, cứu nạn trong các tình huống khẩn cấp.

b) Đối với lũ, ngập lụt

- Rà soát các khu vực dân cư vùng trũng, thấp, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở, bờ sông, bờ suối: Tổ chức di dời, sơ tán dân tương ứng với cấp độ lũ, lụt.

- Hoãn tất cả các cuộc họp chưa cần thiết, tập trung vào công tác phòng, chống lũ.

- Bố trí lực lượng canh gác, hướng dẫn Nhân dân qua lại các khu vực bị ngập lụt. Chủ động cấm người, phương tiện lưu thông tại nơi có nước chảy xiết, ngập sâu trước, trong và sau lũ.

- Huy động tối đa nguồn lực tại địa phương hoặc đề nghị cấp trên hỗ trợ lực lượng, phương tiện giúp Nhân dân di dời, sơ tán, cứu hộ, cứu nạn.

- Sẵn sàng lực lượng thường trực 24/24 giờ và triển khai cứu hộ, cứu nạn trong các tình huống khẩn cấp.

- Tổ chức cứu trợ khẩn cấp cho Nhân dân.

c) Phòng chống nắng nóng, hạn hán

- Chuyển đổi cơ cấu, mùa vụ cây trồng, vật nuôi phù hợp với đặc điểm thiên tai từng vùng;

- Quản lý, sử dụng tưới tiết kiệm nước;

- Xây dựng, củng cố, nâng cấp hệ thống công trình chống hạn.

3. Tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai

Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN, BCD, Trung tâm chỉ huy phòng, chống dịch bệnh phường trực 24/24 giờ tại UBND phường do Trưởng ban, Chỉ huy trưởng Trung tâm trực tiếp chỉ huy, các Phó Trưởng ban, Phó chỉ huy trưởng trung tâm trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo xử lý kịp thời các tình huống xấu xảy ra vượt quá khả năng của phường, các thành viên trong Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN phường, thành viên BCD phường, chống dịch bệnh COVID-19 báo cáo, phối hợp ngay với thành viên BCH phòng chống thiên tai và TKCN thị xã phòng tránh lụt, bão, dịch bệnh trước, trong và sau khi xảy ra.

4. Xác định khu vực nguy hiểm trên địa bàn

- Qua kiểm tra, rà soát và tổng hợp các khu vực trọng điểm, xung yếu, địa bàn dân cư nằm trong vùng có nguy cơ ảnh hưởng thiên tai như sau:

- Về sạt lở đất, ngập lụt gồm các khu phố An Dinh 1, An Dinh 2, An Lộc 1, An Lộc 2, Mỹ An 2.

- Về vùng nguy cơ dịch bệnh: Toàn phường.

5. Sơ tán, bảo vệ người, tài sản, bảo vệ sản xuất

Căn cứ vào dự báo, cảnh báo của Công điện của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo ứng phó với mưa lớn, lũ lụt, bão, áp thấp nhiệt đới, chỉ đạo của BCH thị xã, UBND phường triển khai thực hiện:

- Kịp thời huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ sơ tán người dân vùng ven biển, cửa sông, vùng ngập lũ, vùng sạt lở đến nơi trú, tránh an toàn. Địa điểm sơ tán gồm: 02/4 điểm trường Tiểu học số 2 và Trung học cơ sở; 02 điểm trường tư thục Hoa Sen và Hoàng Nhi; 02 cơ sở tôn giáo, nhà hộ dân đạt tiêu chuẩn phòng tránh bão theo quy định của Bộ Xây dựng (1.132nhà).

- Chỉ sử dụng 02 điểm trường trên, do 02 điểm trường Mầm non, Tiểu học số 1 là điểm cách ly tập trung phòng, chống dịch COVID-19.

- Đảm bảo lực lượng PCTT được trang bị kiến thức phòng, chống dịch bệnh, đồ bảo hộ y tế hoặc được tiêm vắc xin, xét nghiệm trước khi triển khai các hoạt động ứng phó thiên tai.

- Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch cho hoạt động sơ tán dân (theo phụ lục 1 – Phần 5 - Quyết định số 16/QĐ-TWPCCTT ngày 23/8/2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai Ban hành tạm thời Sổ tay hướng dẫn Công tác phòng, chống thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19).

Phương tiện, trang thiết bị:

Trên địa bàn phường có các phương tiện như: Ô tô, máy xúc, máy ủi, của các cơ quan doanh nghiệp và ô tô, xe máy, tàu thuyền, xe thô sơ của các hộ gia đình.

Trang thiết bị có phao bơi, áo phao do Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai thị xã cấp hàng năm, ngoài ra còn có cuốc xẻng, xà beng... của các hộ gia đình.

Phương tiện, trang thiết bị này có thể huy động để phục vụ hiệu quả cho hoạt động tổ chức di dời sơ tán dân trước mỗi tình huống thiên tai.

- Tổ chức điều hành:

Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai (PCTT) và tìm kiếm cứu nạn (TKCN), Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh hàng năm được kiện toàn bổ xung kịp thời đủ năng lực để tổ chức điều hành ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.

- Nguồn nhân lực:

+ Tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn là lực lượng tại chỗ thực hiện hoạt động PCTT, dịch bệnh.

+ Dân quân là lực lượng tại chỗ thực hiện nhiệm vụ PCTT, dịch bệnh theo phương án PCTT, dịch bệnh của địa phương và sự điều động của người có thẩm quyền.

+ Công an nhân dân có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ PCTT, dịch bệnh và là lực lượng nòng cốt trong công tác sơ tán người, phương tiện, tài sản, cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu di dời, khu cách ly theo sự điều động của người có thẩm quyền.

+ Tổ chức, cá nhân tình nguyện tham gia hỗ trợ hoạt động PCTT, dịch bệnh theo sự chỉ huy của người có thẩm quyền.

- Tổ chức cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch cho người dân nơi sơ tán và vùng ảnh hưởng.

- Huy động đội ngũ Trạm y tế, phương tiện, thuốc men để sơ cấp cứu, chăm sóc sức khỏe cho người dân nơi sơ tán và vùng ảnh hưởng.

- Tổ chức các đoàn, đội tình nguyện cứu trợ dân sinh, vệ sinh môi trường và phòng chống dịch bệnh nơi sơ tán, cách ly.

6. Công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai

Hàng năm, UBND phường, Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS phường trên cơ sở được cấp trên tổ chức tập huấn; phối hợp tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai, dịch bệnh theo hướng dẫn; tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng ứng phó thiên tai, dịch bệnh; tổ chức diễn tập ứng phó thiên tai, dịch bệnh theo phương án được phê duyệt; tổ chức diễn tập nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai, dịch bệnh dựa vào cộng đồng (*tại Phụ lục 3 - Quyết định số 16/QĐ-TWPCCTT ngày 23/8/2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai Ban hành tạm thời Sổ tay hướng dẫn Công tác phòng, chống thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19*).

VI. CHUẨN BỊ VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ, NHU YẾU PHẨM CẦN THIẾT CHO HOẠT ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Vật tư phòng, chống dịch bệnh

Ngoài các vật tư PCTT, một vật tư thiết yếu bao gồm

- Phòng chống dịch: Nước rửa tay sát khuẩn; nước rửa tay có độ cồn trên 60%; khẩu trang y tế, khẩu trang vải; nước súc họng (nước muối sinh lý 9‰);

thuốc nhỏ mũi; bảo hộ phòng, chống dịch (bộ mũ, áo, quần chống dịch cấp độ 3-4; kính bảo hộ; tấm che mặt; găng tay y tế; bao giày; khẩu trang) đối với cán bộ y tế; cán bộ giám sát điểm tránh trú; người nghi/có triệu chứng nghi nhiễm bệnh tại phòng cách ly tạm thời (đặc biệt đối với tránh trú an toàn trong khu vực có mật độ nguy cơ dịch bệnh rất cao/cao hoặc đã có dịch bệnh)

- Vệ sinh trong sinh hoạt: xà phòng, hoặc nước rửa tay; giấy vệ sinh; nước khử khuẩn cần thiết bị vệ sinh; thùng túi đựng rác.

2. Phương tiện

Ô tô chuyên chở người nghi, có triệu chứng nghi nhiễm bệnh, F0 đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch bệnh đến khu cách ly, khu chăm sóc, điều trị.

3. Trang thiết bị y tế

- Thiết bị đo thân nhiệt; các thiết bị tối thiểu (theo hướng dẫn của cơ quan y tế) xử lý trường hợp xuất hiện người nghi/có triệu chứng nghi nhiễm bệnh, có F0 tại phòng cách ly tạm thời trước khi đưa đến khu cách ly, khu chăm sóc, điều trị.

- Trang bị phục vụ phòng, chống dịch tại điểm tránh trú an toàn.

4. Chuẩn bị nhu yếu phẩm

Thông báo cho hộ gia đình chuẩn bị lương thực, thực phẩm đủ dùng cho từng thành viên trong gia đình (tối thiểu 7 ngày), bao gồm:

+ Nước uống đảm bảo cho người lớn 01-1,5 lít/người lớn/ngày.

+ Nước sạch đảm bảo cho trẻ em.

+ Lương thực: gạo, mì ăn liền, lương khô, rau, củ quả, thực phẩm khô, chất đạm, Vitamin C, D, E, selen, sắt, kẽm, thực phẩm chứa flavonoid và omega3.

+ Thức ăn dự trữ, nước uống cho gia đình và vật nuôi, nước tưới cho cây trồng vào mùa hạn, nước sinh hoạt cho người từ 7 – 15 ngày.

+ Cơ sở thuốc với một số loại thuốc, vật phẩm thông dụng sơ cứu ban đầu như bông băng, thuốc cầm máu, sát trùng và chữa các bệnh thông thường như ho, sốt, cảm cúm, đau bụng, tiêu chảy, nhứt đầu...

+ Thuốc sát khuẩn, khử trùng, làm sạch nguồn nước (Cloramin B, viên lọc nước Aquatas...).

*** Ngoài ra đối với hộ gia đình**

- Trang thiết bị liên lạc

Đài báo radio, điện thoại, tivi, internet...Số điện thoại của UBND, BCH PCTT-TKCN và PTDS phường, lực lượng xung kích PCTT, Trưởng khu phố...

- Thiết bị, phương tiện vận chuyển và cứu hộ

Phương tiện vận chuyển: xe đạp, xe máy...Dụng cụ thô sơ: cuốc, xẻng, xà beng, kìm, búa, cưa, dây thừng, thàng, đinh... để chằng, chống nhà cửa.

- Trang thiết bị, dụng cụ tích trữ lương thực, thực phẩm, nước uống

Bao tải, thùng đựng gạo, giá treo, gác đồ ăn khô. Bể, bồn chứa, máy bơm nước loại nhỏ, ống dẫn nước...

- Trang thiết bị bảo hộ, phòng hộ, thiết bị chằng, chống nhà cửa: Mũ bảo hiểm, quần áo bảo hộ, giày, ủng, găng tay...

- Trang thiết bị chiếu sáng: Đèn tích điện, đèn ac quy, đèn pin. Diêm, bật lửa, nến.

- Chuẩn bị nhu yếu phẩm: tương tự như mục mục 3 (đối với cơ quan, đơn vị).

Lưu ý: Các nhu yếu phẩm cần thiết phải sắp xếp gọn gàng, thuận tiện khi di dời.

- Chuẩn bị nhân lực

Có sự phân công sắp xếp nhiệm vụ cho các thành viên trong gia đình để chủ động ứng phó và hỗ trợ lẫn nhau khi có tình huống thiên tai, dịch bệnh xảy ra, đặc biệt là đối với các đối tượng dễ bị tổn thương như: người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, phụ nữ mang thai.

Chằng chống nhà cửa khi có giông lốc, ATNĐ, bão.

Có hiểu biết về công tác tổ chức di dời, sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm do bão, lũ, ngập lụt.

- Trang bị các vật tư thiết yếu phòng, chống dịch bệnh.

3. Triển khai phương án ứng phó với thiên tai, dịch bệnh

Triển khai Phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão; Phương án ứng phó với lũ lụt; phương án ứng phó hạn hán, phương án ứng phó dịch bệnh

a) Các công tác ứng phó bão, lũ lụt:

- Sơ tán người ra khỏi vùng ngập lụt, ảnh hưởng bão, nơi không bảo đảm an toàn; đặc biệt đối với đối tượng dễ bị tổn thương;

- Hướng dẫn ti chuyển phương tiện, vật nuôi thủy trên sông Lâm Trú 2 ra khỏi khu vực nguy hiểm;

- Chằng chống nhà cửa, công sở, trường học, công trình và cơ sở công an, quân sự.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất: Thu hoạch lúa xanh nhà hơn già đồng, hoa màu, vật nuôi thủy sản; chằng chống chuồng trại, bảo vệ thực phẩm cho gia súc, gia cầm; bảo vệ giống lúa, giống cây trồng, công cụ sản xuất;

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình cống, tràn, kênh mương; công trình trọng điểm trên địa bàn;

- Cắm người, phương tiện đi lại khi gió bão (lưu ý cắm biển), ngập lũ, sạt lở đất. Tổ chức trạm bảo vệ, chốt kiểm soát ngăn chặn giao thông và hướng dẫn trú, tránh an toàn.

- Bảo đảm thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai của UBND, Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và PTDS phường, các ngành trong mọi tình huống.

- Tìm kiếm cứu nạn, sơ cấp cứu người bị nạn và đưa đến cơ sở y tế gần nhất. Các đội cấp cứu lưu động để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm tính mạng cho người bị thương.

- Hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm tại nơi bị chia cắt, ngập lụt sâu và nơi sơ tán, khu cách ly phòng, chống dịch bệnh.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội khu vực xảy ra mưa lớn, bão, lũ, dịch bệnh.

b) Các công tác ứng phó hạn hán

- Tăng cường công tác dự báo về khô hạn, công tác truyền thông trên mọi phương tiện về tình hình khô hạn để nhân dân được biết, chủ động tham gia phòng chống khô hạn.

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và diễn biến của hạn hán;

- Sử dụng các giống lúa mới, hoa màu ngắn ngày, chịu khô hạn, có năng suất. Trồng cây trồng cạn trên đất trồng lúa kém hiệu quả nơi thiếu nước tưới.

- Củng cố hoạt động Hợp tác xã để quản lý, điều tiết nước tưới nội đồng.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình khô hạn, sử dụng nguồn cấp bù thủy lợi phí, ngân sách dự phòng của địa phương để thực hiện các giải pháp phòng chống hạn hán.

- Sử dụng nước tiết kiệm, tưới nước tự động, chống thất thoát nước.

- Ưu tiên cung cấp điện và nhiên liệu cho các trạm bơm chống khô hạn;

c) Phương án ứng phó dịch bệnh

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung hoạt động đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch của Bộ Y tế, địa phương. Trong đó chú ý đến hoạt động sơ tán dân và tại khu tránh trú an toàn đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.

- Các hoạt động, phối hợp khi xuất hiện ca nghi nhiễm, ca F0 tại điểm tránh trú an toàn khi thiên tai đang xảy ra.

- Các hoạt động đảm bảo an ninh, trật tự tại khu tránh trú an toàn khi xuất hiện ca nghi nhiễm, ca F0 tại điểm tránh trú an toàn khi đang xảy ra thiên tai.

- Điều phối lực lượng PCTT khi thiên tai, dịch bệnh cùng xảy ra.

4. Triển khai công tác bảo đảm y tế

Thành lập và bố trí các đội y tế lưu động tại các khu phố để chăm sóc sức khỏe nhân dân, thực hiện tầm soát, xét nghiệm. Các địa điểm ngập lụt, ảnh hưởng bão cần bố trí các đội y tế:

- Trạm y tế phường phối hợp các đội y tế lưu động kiểm tra sức khỏe, sơ cấp cứu người dân, phòng chống dịch bệnh trên địa bàn.

5. Bảo đảm thoát nước

Tổ chức thực hiện thoát nước, chống ngập úng tại các khu phố bao gồm:

- Nạo vét các tuyến cống, hố ga bảo đảm dòng chảy được thông suốt.
- Thu dọn cây cối, vật thải ở các tuyến đường để thông thoáng dòng chảy.
- Bố trí lực lượng, phương tiện, vật tư ở các tuyến đường, hầm隧, cống thoát nước để xử lý ngay sự cố.

- Lắp dựng biển báo, thanh chắn, đèn tín hiệu, bố trí người trực canh ở các vị trí ngập nước, sự cố bảo đảm an toàn cho người, phương tiện giao thông.

7. Đảm bảo nước sinh hoạt cho dân cư

- Khử trùng các giếng vùng ngập lụt.

8. Huy động nguồn lực cho công tác ứng phó thiên tai, dịch bệnh

Chủ tịch UBND phường quyết định huy động nguồn lực trên địa bàn để ứng phó thiên tai, dịch bệnh. Nguồn lực ứng phó thuộc đơn vị trực tiếp quản lý bao gồm: nhân lực; vật tư, vật liệu, trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ; nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất; hệ thống liên lạc; nước sạch, thuốc khử trùng nước; lương thực chống đói và nguồn kinh phí dự phòng.

Trường hợp thiên tai xảy ra nghiêm trọng, UBND phường, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS, BCĐ phòng, chống dịch phường đề nghị UBND thị xã, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch thị xã hỗ trợ ứng phó.

9. Tổ chức khắc phục hậu quả sau thiên tai, dịch bệnh

a) Triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và nhu yếu phẩm thiết yếu; khắc phục thiệt hại bước đầu

- Sau bão lũ, UBND phường tổ chức thăm hỏi, động viên và hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, người bị thương do thiên tai; phân phát gạo cứu trợ, nhu yếu phẩm, hàng hóa cho nhân dân bị thiệt hại, không để người dân bị đói.

- Ban Chỉ huy Quân sự phường phối hợp với lực lượng hỗ trợ, tìm kiếm người bị nạn trên đất liền, sơ cấp cứu và đưa về cơ sở y tế điều trị; lực lượng xung kích, dân quân địa phương giúp nhân dân sửa chữa nhà cửa, làm nhà ở tạm, ổn định đời sống nhân dân.

- Trạm Y tế triển khai sơ cấp cứu, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân bị nạn; cung cấp thuốc chữa bệnh, thuốc tiêu độc, khử trùng làm sạch nguồn nước, vệ sinh môi trường không để dịch bệnh bùng phát.

- Địa chính – xây dựng – Đô thị và Môi trường, cán bộ nông, lâm, nghiệp, cán bộ chăn nuôi – thú y tham mưu khắc phục sa bồi thủy phá, tu sửa kênh mương để

phục vụ sản xuất; khử trùng chuồng trại không để phát sinh dịch bệnh trong gia súc, gia cầm.

- Cán bộ xây dựng tham mưu khắc phục đoạn đường bị sạt lở, các cầu, cống bị hư hỏng, bảo đảm giao thông bước 1. Đối với đoạn đường sạt lở nguy hiểm, cấm biển cảnh báo để người dân chủ động phòng tránh.

Đề nghị Điện lực tổ chức khắc phục sự cố đường dây tải điện, trạm biến thế; vận hành an toàn hệ thống điện phục vụ đời sống và sản xuất nhân dân.

- Văn hóa – Xã hội tham mưu rà soát hộ gia đình có nhà sập, hư hỏng nặng để hỗ trợ xây cất lại; rà soát hộ thiếu đói để cấp phát lương thực cứu trợ.

Tham mưu xuất các mặt hàng thiết yếu: mì tôm, bánh phở, dầu ăn, nước uống đóng chai cấp phát cho nhân dân, không để dân bị đói.

- Tài chính – Kế toán cân đối nguồn dự phòng ngân sách, các nguồn tài chính hợp pháp khác đề xuất nguồn chi hỗ trợ hộ gia đình có người chết, bị thương, nhà ở bị sập, hư hỏng nặng; kinh phí khắc phục bảo đảm giao thông bước 1 sớm ổn định đời sống và phục vụ sản xuất. Chi cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết cho người dân bị thiệt hại; xử lý vệ sinh môi trường; hỗ trợ tu sửa khẩn cấp kênh mương, cống và công trình phòng chống thiên tai.

- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường, Hội Chữ thập đỏ phường, Đoàn phường, Hội Phụ nữ phường phối hợp với UBND các cấp tổ chức tiếp nhận, cấp phát hàng, tiền cứu trợ cho người dân bị thiệt hại đặc biệt ưu tiên hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, người tàn tật, cao tuổi, phụ nữ, trẻ em sớm ổn định cuộc sống.

b) Thống kê, đánh giá thiệt hại, lập nhu cầu hỗ trợ

- UBND phường tổ chức đánh giá, xác định thiệt hại ở địa phương về con người, nhà cửa, về giáo dục, y tế, nông lâm nghiệp, thủy lợi, giao thông, thủy sản, thông tin liên lạc, công nghiệp, xây dựng, vệ sinh môi trường và các công trình khác trên địa bàn và báo cáo về UBND thị xã, Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN thị xã.

Để có cơ sở thống kê, chỉ đạo các bộ phận, Trưởng khu phố thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn và các lĩnh vực phụ trách, cụ thể

- Công chức Văn hóa – Xã hội phối kiểm tra, thống kê thiệt hại về người, nhà ở của nhân dân. Nắm rõ số người chết, người mất tích, người bị thương; số nhà sập đổ, nhà bị hư hỏng nặng. Trên cơ sở đánh giá thiệt hại về người và nhà ở, đề xuất UBND phường và cấp trên cứu trợ khẩn cấp cho gia đình bị thiệt hại, chú ý ưu tiên gia đình chính sách và hộ nghèo.

- Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường, cán bộ xây dựng, nông, lâm, ngư nghiệp, chăn nuôi thú y phối hợp các ngành liên quan, Trưởng khu phố kiểm tra thống kê cơ quan, trường học, nhà văn hóa khu phố bị hư hỏng; tổng

hợp báo cáo UBND phường, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN phường và đề xuất hỗ trợ khắc phục.

Tổng hợp tình hình thiệt hại về nông, lâm nghiệp, thủy sản. Thống kê diện tích lúa, hoa màu bị hư hỏng; diện tích cây công nghiệp, rừng bị ngã đổ; diện tích đất canh tác bị xói lở; gia súc, gia cầm bị chết; lúa giống bị hư hỏng. Đánh giá thiệt hại kênh mương; tàu thuyền bị thiệt hại. Lập báo cáo tổng hợp thiệt hại sau thiên tai phạm vi toàn phường và đề xuất cấp trên hỗ trợ khẩn cấp.

- Các đơn vị trên địa bàn phường theo lĩnh vực quản lý đánh giá, thống kê thiệt hại, báo cáo UBND phường, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN phường và đề xuất hỗ trợ.

- Các chủ doanh nghiệp kiểm tra, đánh giá thiệt hại của doanh nghiệp báo cáo chính quyền địa phương.

- Văn phòng – Thống kê thực hiện thống kê thiệt hại về các lĩnh vực, tổng hợp báo cáo UBND phường, Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS phường và cấp trên.

Chậm nhất 5 ngày sau khi kết thúc đợt thiên tai, các đơn vị và UBND cấp phường phải báo cáo thiệt hại và đề xuất hỗ trợ.

c) Lập kế hoạch tái thiết sau thiên tai

UBND phường chỉ đạo các bộ phận trên cơ sở tổng hợp đánh giá thiệt hại và trên cơ sở kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai được phân bổ xây dựng kế hoạch lựa chọn được danh mục khắc phục khẩn cấp sau thiên tai.

VII. NGUỒN LỰC VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Nguồn lực thực hiện

- Nguồn kinh phí từ Quỹ phòng chống thiên tai, phòng, chống dịch bệnh.
- Nguồn kinh phí địa phương mua sắm vật tư, vật liệu, phương tiện, trang thiết bị theo phương châm “4 tại chỗ”.
- Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
- Nguồn kinh phí các tổ chức, cá nhân đóng góp do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường huy động, hỗ trợ gia đình có người chết, bị thương để mai táng, điều trị; nhà sập, nhà bị hư hỏng nặng để xây cất lại; cứu trợ lương thực, nhu yếu phẩm thiết yếu, hỗ trợ sinh kế nhằm sớm ổn định cuộc sống người dân.

2. Tiến độ thực hiện

Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên hàng năm theo quy định.

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Giao công chức Văn phòng – Thống kê và công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường (bộ phận thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN

phường) căn cứ vào kế hoạch này, hàng năm tham mưu UBND phường, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN phường xây dựng, tình cấp trên phê duyệt phương án PCTT và TKCN trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 của phường cho phù hợp theo hàng năm.

2. Công chức Văn phòng – Thống kê và công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này, tổng hợp, báo cáo UBND phường để chỉ đạo.

3. Hàng năm trong quá trình triển khai thực hiện, nếu khó khăn vướng mắc yêu cầu ngành, bộ phận phường tổng hợp báo cáo UBND phường, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN phường (qua Văn phòng – Thống kê) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

4. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch

a) Báo cáo định kỳ:

- Báo cáo phường: Báo cáo 6 tháng, trước ngày 20 tháng 6 hằng năm; báo cáo tổng kết năm, trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

- Báo cáo thị xã: Báo cáo 6 tháng, trước ngày 30 tháng 6 hằng năm; báo cáo tổng kết năm, trước ngày 30 tháng 12 hằng năm.

b) Khi có tình huống đột xuất như thiên tai, dịch bệnh, thảm họa khác, các đơn vị, khu phố phải báo cáo nhanh đến các bộ phận thường trực Ban Chỉ huy.

5. Các bộ phận thường trực Ban Chỉ huy có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo gửi Ban Chỉ huy theo quy định.

Căn cứ Kế hoạch Phòng chống thiên tai giai đoạn 2021 – 2025 của phường, Ban Chỉ huy PCTT – TKCN và PTDS phường, các bộ phận, công chức phường, Trưởng khu phố triển khai thực hiện đạt kết quả; lồng ghép các nhiệm vụ được giao vào kế hoạch phát triển của phường kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, trong đó có nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 ở địa phương để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả./.
